

Số: **742**/CTHD-KT

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2019

V/v: Giải trình kết quả kinh
doanh 6 tháng đầu năm 2019

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước,
- Sở Giao Dịch Chứng khoán T.P Hồ Chí Minh.

Căn cứ Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính về việc “Hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán”;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính riêng bán niên năm 2019 của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô,

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hà Đô (viết tắt là “Công ty”) xin giải trình biến động kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm 2019 như sau:

1. So sánh kết quả kinh doanh đã soát xét bán niên năm 2019 và bán niên năm 2018

a/ Báo cáo Tài chính hợp nhất (đã soát xét)

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2019 (đã soát xét)	6 tháng đầu năm 2018 (đã soát xét)	Tỷ lệ thay đổi
Doanh thu (gồm DT tài chính, DT khác)	1.907.620.522.166	698.258.271.177	173%
Chi phí tài chính	134.250.039.303	45.388.363.882	196%
Chi phí bán hàng	29.595.152.792	40.967.685.834	-28%
Lợi nhuận sau thuế	508.992.415.391	79.674.397.776	539%

Doanh thu hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 tăng mạnh so với cùng kỳ năm 2018 chủ yếu từ tăng trưởng doanh thu mảng Bất động sản và Năng lượng, trong khi mảng khách sạn và xây lắp vẫn duy trì ổn định. Doanh thu hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 tăng dẫn đến lợi nhuận sau thuế hợp nhất 6 tháng đầu năm 2019 cũng tăng cao so với cùng kỳ năm 2018.

b/ Báo cáo Tài chính riêng (đã soát xét)

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2019 (đã soát xét)	6 tháng đầu năm 2018 (đã soát xét)	Tỷ lệ thay đổi
Doanh thu (gồm DT tài chính, DT khác)	342.667.537.836	217.698.711.529	57%
Chi phí tài chính	61.464.876.469	24.187.907.935	154%
Chi phí bán hàng	1.743.466.101	1.535.507.617	14%
Lợi nhuận sau thuế	131.932.081.057	89.099.340.220	48%

Doanh thu và lợi nhuận sau thuế Công ty mẹ 6 tháng đầu năm 2019 tăng chủ yếu do cổ tức nhận được từ các Công ty Con cũng tăng.

Chi phí tài chính 6 tháng đầu năm 2019 tăng do Tập đoàn và Công ty mẹ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư vào mảng Bất động sản và Năng lượng.

2. So sánh số liệu BCTC sau kiểm toán và trước kiểm toán:

Chỉ tiêu	6 tháng đầu năm 2019 (trước soát xét)	6 tháng đầu năm 2019 (sau soát xét)	Tỷ lệ thay đổi
I. Báo cáo Tài chính hợp nhất			
Doanh thu (gồm DT tài chính, DT khác)	1.881.785.885.804	1.907.620.522.166	1%
Lợi nhuận sau thuế	503.769.738.703	508.992.415.391	1%
I. Báo cáo Tài chính riêng			
Doanh thu (gồm DT tài chính, DT khác)	342.667.537.836	342.667.537.836	0%
Lợi nhuận sau thuế	135.815.005.694	131.932.081.057	-3%

Trên đây là báo cáo giải trình của Công ty chúng tôi về biến động kết quả sản xuất kinh doanh trong Báo cáo Tài chính hợp nhất và Báo cáo Tài chính riêng 6 tháng đầu năm 2019.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

-Nhu trên;

-Lưu: VT, KT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trọng Minh